

Số: /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 6 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên, khai thác nước mặt tại Trạm bơm nước số 1**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Căn cứ Giấy phép khai thác nước mặt số 1715/GP-UBND ngày 06/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên đề ngày 13/5/2026 và hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác nước mặt kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 6122/TTr-SNNMT ngày 02/6/2026.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên (địa chỉ tại tổ dân phố Cam Giá 4, phường Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên, mã số thuế: 4600100155) theo Giấy phép khai thác nước mặt số 1715/GP-UBND ngày 06/6/2026 do Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên cấp, với các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Trạm bơm nước số 1.
- Mục đích và lưu lượng sử dụng nước của công trình:

2.1. Mục đích: Cấp nước phục vụ sản xuất và làm mát cho các Công ty, nhà máy, xí nghiệp thành viên của Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên trong khu vực Lưu Xá, tỉnh Thái Nguyên

2.2. Lưu lượng: 25.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

3. Mục đích và lưu lượng sử dụng nước phải nộp tiền:

3.1. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Cấp nước phục vụ sản xuất và làm mát cho các Công ty, nhà máy, xí nghiệp thành viên của Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên trong khu vực Lưu Xá, tỉnh Thái Nguyên

3.2. Lưu lượng sử dụng phải nộp tiền: 25.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm, trong đó:

- Cấp nước cho sản xuất với mục đích làm mát máy, thiết bị: 23.550 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

- Cấp nước cho sản xuất với mục đích khác: 1.450 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

4. Giá tính tiền cấp quyền cho mục đích sử dụng: 5.000 đồng/m<sup>3</sup>

5. Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền: 3.650 ngày.

6. Ưu đãi giảm tiền cấp quyền: Không.

7. Tổng số tiền phải nộp: 1.884.769.000 đồng (*Ghi bằng chữ: Một tỷ tám trăm tám mươi bốn triệu bảy trăm sáu mươi chín nghìn đồng*).

7.1. Số tiền phải nộp cho từng mục đích

- Số tiền phải nộp cho mục đích khai thác nước phục vụ làm mát máy, thiết bị: 1.289.363.000 đồng.

- Số tiền phải nộp cho mục đích khai thác nước phục vụ mục đích khác: 650.430.000 đồng

7.2. Số tiền phải nộp theo năm

+ Số tiền phải nộp năm đầu (từ ngày 22/5/2026 đến ngày 31/12/2026) là: 115.668.000 đồng.

+ Số tiền phải nộp hằng năm của các năm tiếp theo (từ năm 2027 đến hết năm 2035) là: 188.477.000 đồng.

+ Số tiền phải nộp năm cuối cùng (từ ngày 01/01/2036 đến ngày 22/5/2036) là: 72.808.000 đồng.

8. Phương án nộp tiền: Một lần/năm.

9. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo thông báo của Thuế tỉnh Thái Nguyên.

**Điều 2.** Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Thuế tỉnh Thái Nguyên thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại khoản 2 Điều 55 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung bởi điểm e khoản 36 Điều 2 Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ.

2. Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại Điều 56 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung bởi điểm e khoản 36 Điều 2 Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Thuế tỉnh Thái Nguyên, Kho bạc Nhà nước khu vực VII, Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- UBND phường Gia Sàng;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh TN (đăng tải);
- Lưu: VT, CNN&XD.

Hanhnh/6/2026-MC

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Loan**